

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 7, 2021** Dữ liệu tính đến 30/06/2021

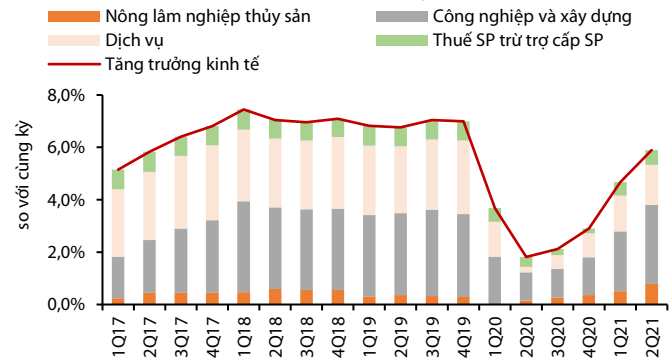
Kinh tế vĩ mô:

- Kể từ mức đáy của Khủng hoảng Tài chính toàn cầu trong Q1 2009, Chỉ số Nasdaq đã tăng gần 1.000% (967%), tính đến ngày 29/6/2021. Trong suy nghĩ lạc quan của các nhà đầu tư, không ai có thể kỳ vọng một sự hồi phục như thế từ mức điểm của 2000 và kể từ khi ra mắt vào năm 1972, Nasdaq đã có 5 năm tăng trưởng hơn 40%. Năm 2019, chỉ số tăng 35% và 44% vào năm 2020. Năm 2021 khó có thể ghi nhận diễn biến tương tự khi chỉ số cho đến nay đã tăng 12%, và theo chúng tôi sẽ kém khởi sắc cho đến cuối năm.
- Trong quý 2/2021, GDP của Việt Nam tăng 6,6% so với cùng kỳ, thấp hơn so với dự báo vào tháng 5/2021 của Chính phủ là 6,9%. Tăng trưởng kinh tế trong quý 2/2021 chủ yếu được thúc đẩy bởi mức nền thấp trong cùng kỳ năm ngoái và sự bền bỉ của khu vực sản xuất. Trong thời gian tới, triển vọng kinh tế của Việt Nam vẫn phụ thuộc vào tình hình diễn biến COVID19. Nhìn chung, nền kinh tế được đánh giá sự phục hồi sẽ chậm hơn so với dự báo trước đó là 6,5% do đợt bùng phát COVID-19 lần thứ tư. Nếu dịch bệnh bùng phát được kiểm soát vào tháng 7/2021, tăng trưởng GDP dự kiến đạt khoảng 5,9% trong quý 3 và 6,5% vào quý 4/2021, theo đó, tăng trưởng GDP cả năm ước tính đạt 6,0%. Nếu tình hình dịch bệnh trở nên tồi tệ hơn dự kiến, GDP của Việt Nam có thể chỉ tăng ở mức 5,6% cho cả năm.
- Theo số liệu từ Tổng cục thống kê, lạm phát bình quân của Việt Nam theo năm tăng lên mức 1,5% trong tháng 6. Lạm phát lõi theo năm cũng tăng lên 0,9% trong tháng 6 từ mức 0,8% trong tháng 5/2021. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự tăng giá của xăng và giá vật liệu xây dựng. Mặc dù cảnh báo rủi ro về áp lực lạm phát sẽ tăng trong nửa cuối năm đến từ sự cạn kiệt của quỹ bình ổn giá xăng dầu trong nước, chúng tôi vẫn giữ nguyên dự phóng về lạm phát cho cả năm ở mức 3,5% do sự bùng phát trở lại của số ca nhiễm.

Thị trường chứng khoán: Lập đỉnh mới

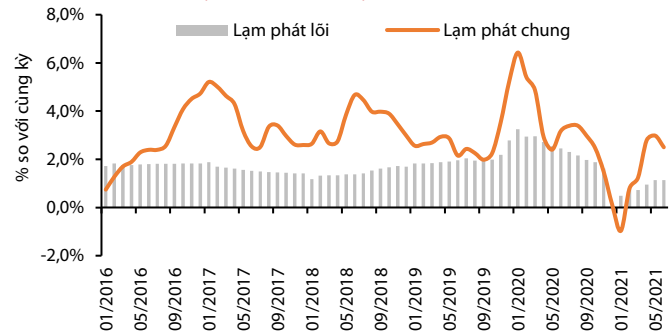
- Chỉ số VN-Index tăng 6,06% so với tháng trước, đạt 1.408,55 điểm. VN-Index có mức tăng trưởng ấn tượng hơn các thị trường khác như SET (-0,36%), KOSPI (2,58%), S&P 500 (2,09%).
- Thanh khoản bình quân trên sàn HOSE qua giao dịch khớp lệnh đạt 22,2 nghìn tỷ. Trong tháng 6, khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng trên HOSE. Về giao dịch khớp lệnh, khối này đã giảm giá trị bán ra với tổng giá trị ròng đạt 6,1 nghìn tỷ đồng (-45% MoM). Nhà đầu tư tổ chức trong nước quay trở lại bán ròng với giá trị bán ròng gần -3.252 tỷ đồng.
- Các quỹ ETF ngoại nhìn chung ghi nhận vị thế bán khi FTSE Vietnam ETF bị rút ròng 1 triệu USD trong khi KIM không hoạt động. VNM ETF không hoạt động còn Fubon ETF đã trải qua đợt rút ròng 6,5 triệu USD. Các quỹ ETF nội có diễn biến ngược pha. E1FVN30 ghi nhận giá trị hút ròng là 37,7 triệu USD trong khi FUEVFN30 đã bị rút ròng 14,9 triệu USD.
- Nhóm Bất động sản và Tiện ích là hai nhóm ngành có mức sinh lời tốt nhất với mức tăng trưởng lần lượt là 9,0% và 8,6% so với tháng trước. Nhóm Bất động sản được dẫn dắt bởi nhiều cổ phiếu trụ, trong khi nhóm Tiêu dùng không thiết yếu cũng tăng 6,3% so với tháng trước. Mặt khác, Vật liệu và Hàng tiêu dùng thiết yếu là hai nhóm ngành hạn chế đà tăng của VN-Index khi ghi nhận mức lợi nhuận khiêm tốn lần lượt là 1% và 2%. Quỹ ENF tăng thấp hơn chỉ số trong tháng 6 (4,77% so với

Hình 1: Tăng trưởng kinh tế theo lĩnh vực



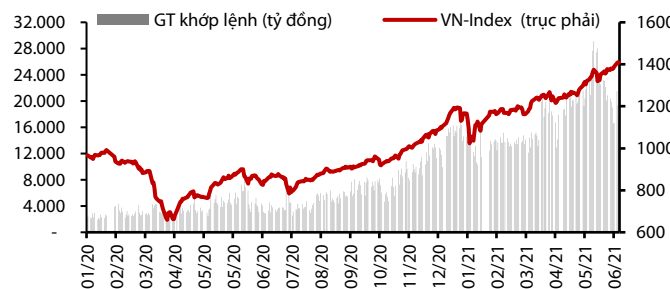
Nguồn: TCTK, CTCK Rông Việt

Hình 2: Diễn biến lạm phát của Việt Nam



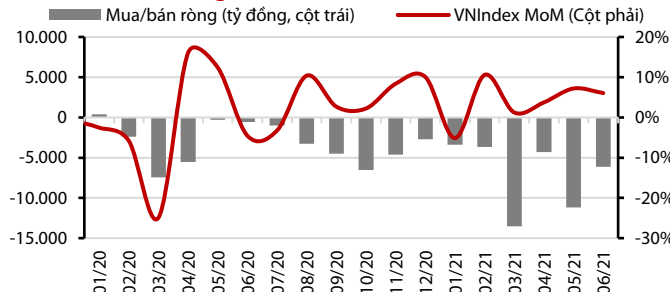
Nguồn: TCTK, CTCK Rông Việt

Hình 3: Diễn biến VNIndex kể từ đầu năm 2020



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



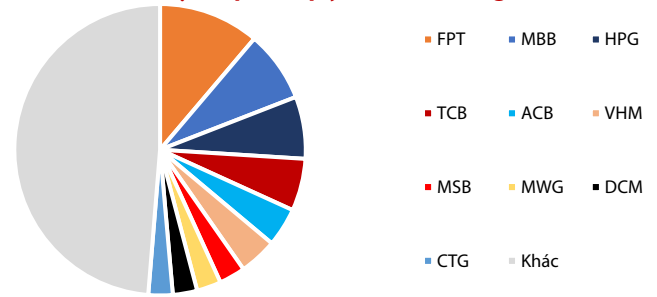
Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

6,06% của chỉ số), do diễn biến phân hóa của cổ phiếu nhóm Ngân hàng. Chúng tôi nghĩ rằng nếu cân nhắc đà tăng mạnh từ đầu năm của cổ phiếu, đợt điều chỉnh nhẹ là dễ hiểu và cần thiết. Chúng tôi kì vọng nhóm ngân hàng tư nhân sẽ công bố kết quả kinh doanh tích cực trong tháng 7, và trở thành động lực cho đà tăng của quỹ ENF nhờ danh mục nắm giữ nhiều ngân hàng tư nhân.

Ngành bất động sản khu công nghiệp: Tiềm năng để thu hút vốn FDI

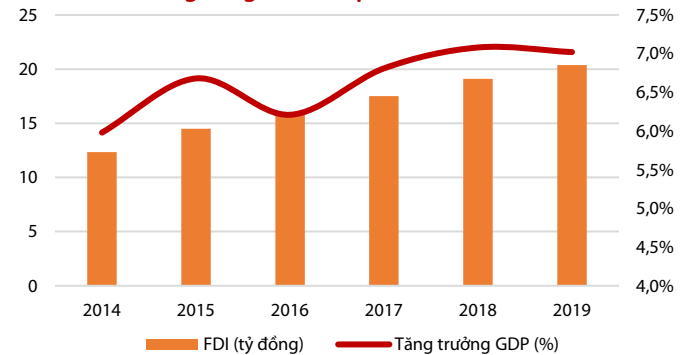
- Hiện tại, tỷ lệ lấp đầy ở các tỉnh thành mạnh về KCN đang ở mức tương đối cao. Trong 2-3 năm tới, nhu cầu thuê đất có thể tăng lên ở Hải Phòng và Vũng Tàu do đây là hai tỉnh có quỹ đất lớn và tỷ lệ lấp đầy thấp hơn so với các tỉnh thành lân cận Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Giá thuê đất tại Việt Nam hiện đang dẫn tiệm cận với mức giá của các nước trong khu vực. Điều này làm giảm khả năng cạnh tranh của các KCN Việt Nam. Do đó, chúng tôi cho rằng giá thuê có thể sẽ không tăng nhiều trong thời gian tới và hướng phát triển tối ưu là mở rộng quỹ đất.
- Trong ngắn hạn, các doanh nghiệp sở hữu quỹ đất lớn sẵn sàng cho thuê tại Hải Phòng và Vũng Tàu có cơ hội đẩy nhanh tốc độ cho thuê, với giá cho thuê tốt hơn. Về dài hạn, mở rộng quỹ đất sẽ là hướng phát triển bền vững thay vì kỳ vọng giá cho thuê tăng liên tục qua các năm.

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 6/2021



Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Vốn FDI giải ngân của Việt Nam



Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UNCTAD, CTCK Rồng Việt

Định giá nhóm ngành (tại ngày 30/06/2021)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	13,2%	11,1%	38,0%	28,1	1,9	8,3%	3,7%	5,7%	-43,3%	-2,9%
Nguyên vật liệu	6,0%	30,5%	41,4%	16,6	2,4	19,7%	9,4%	7,1%	47,5%	99,2%
Công nghiệp	10,5%	6,5%	9,4%	19,9	2,1	10,6%	6,3%	3,6%	-33,8%	44,7%
Hàng Tiêu dùng	3,7%	2,8%	3,9%	20,1	3,3	20,2%	12,6%	1,1%	-71,7%	36,5%
Dược phẩm và Y tế	4,7%	6,5%	10,9%	17,5	2,1	14,7%	10,5%	4,9%	88,6%	19,5%
Dịch vụ Tiêu dùng	5,8%	-0,6%	12,9%	n/a	3,8	-17,8%	2,1%	1,3%	529,3%	121,9%
Viễn thông	7,0%	-9,8%	7,4%	198,6	3,6	3,6%	0,9%	7,9%	16,4%	21,3%
Tiện ích Cộng đồng	6,6%	2,1%	5,3%	15,5	2,0	13,5%	9,3%	3,7%	-187,0%	53,3%
Tài chính	9,6%	17,8%	33,7%	21,7	3,1	16,3%	6,0%	5,5%	1165,9%	78,2%
Ngân hàng	3,2%	31,3%	47,2%	15,3	2,6	18,9%	1,7%	0,0%	217,7%	55,3%
Công nghệ Thông tin	4,6%	26,5%	61,0%	21,9	3,3	17,7%	8,3%	12,1%	-580,2%	2,4%

Nguồn: Finpro, CTCK Rồng Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 30/06/2021, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-7,5%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -12,2%) trong cùng thời kì. Năm 2020, Quỹ ENF tăng 17,1%, cao hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (14,9%). Sau 6T2021, quỹ ENF duy trì động lực và tăng 30,9%, trong khi thị trường chứng khoán tăng 27,6%. Chúng tôi kì vọng với danh mục cổ phiếu tập trung nhóm ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam.

Đặc điểm chính

Ngân hàng Giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	Mức đầu tư tối đa	Không giới hạn
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	208,2 tỷ đồng	Số dư tài khoản tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư ban đầu tối thiểu	2.000.000 đồng	Yêu cầu mua lại tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư tối thiểu các lần tiếp theo	1.000.000 đồng	Tần suất giao dịch	Hàng tuần

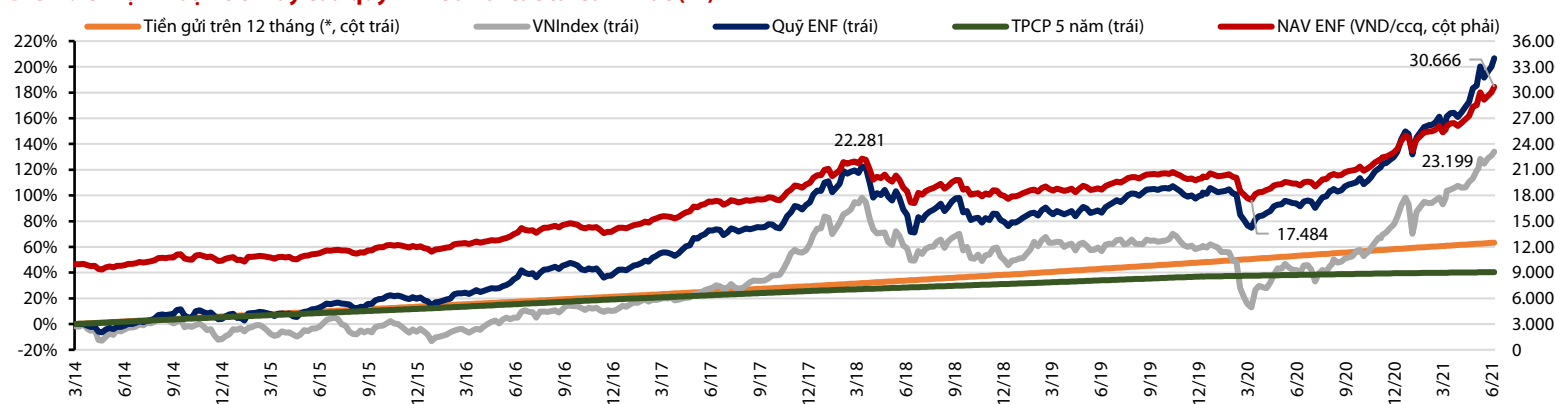
Nguồn: EIFMC

Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPC5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	206,66%	134,04%	40,35%	63,27%
Lợi nhuận hàng năm	16,66%	12,41%	4,77%	6,97%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

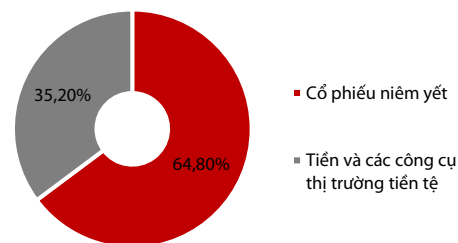
Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

(*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.
 (***) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments
6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2016	13,83%	12,69%	11,63%	10,45%	8,73%	3,89%	4,76%	6,82%	6,63%	14,82%
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
6T2021	35,80%	25,08%	17,87%	10,89%	1,18%	1,99%	1,68%	3,04%	0,57%	27,35%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 06 tháng đầu năm 2021 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2016 đến 2020, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,0% đến 106,7%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 106,7%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 96,0%.
- Trong 6T2021, Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 35,80%, theo sau là quỹ PRUlink Tăng Trưởng (25,08%) và quỹ PRUlink Cân Bằng (17,87%). Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (35,80%) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, 27,35%).

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống

Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty Cổ phần Chứng khoán

VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán, mặc dù danh mục đầu tư của các quỹ của EIFMC có thể thay đổi tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.